

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian khai mạc họp: 14h00', thứ 6, ngày 05 tháng 06 năm 2020

Địa điểm: Lầu 8-Tòa nhà SaigonParagon - Số 03 - Nguyễn Lương Bằng - P.Tân Phú - Q.7- Tp.HCM

STT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
1	13h30 – 14h00	Đăng ký tham dự đại hội	Ms. Phúc
2	14h00 – 14h05	Khai mạc đại hội, giới thiệu đại biểu	Mr. Bửu Tuấn
3	14h05 – 14h10	Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của đại hội	Mr. Hòa
4	14h10 – 14h20	- Giới thiệu đoàn chủ tịch, cử thư ký, ban kiểm phiếu. - Phát biểu khai mạc của chủ tịch HĐQT và thông qua qui chế và chương trình đại hội.	Mr. Bửu Tuấn
5	14h20 – 15h30	Báo cáo của CTHĐQT/TGD về kết quả SXKD & quản trị công ty năm 2019.	Mr.Trần Minh Loan
6	15h30 – 16h00	Trình tờ trình về các nội dung: 6.1 Thông qua Báo cáo của Chủ tịch, kiêm TGD về tình hình SXKD&Quản trị công ty 2019, Mục tiêu định hướng phát triển công ty năm 2020-2021. 6.2 Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019. 6.3 Kế hoạch SXKD năm 2020. 6.4 Phương án phân phối lợi nhuận 2019 và kế hoạch cổ tức năm 2020. 6.5 Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020. 6.6 Thủ tục hoạt động của HĐQT năm 2020. 6.7 Sửa đổi điều lệ lần thứ 11. 6.8 Miễn nhiệm, bầu thay thế TV HĐQT. 6.9 Thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm TGD.	Mr.Hirohisa Ikeno
7	16h00 – 16h15	Nghỉ giải lao.	-
8	16h15 – 16h35	Thảo luận.	Chủ tọa
9	16h35 – 16h45	Đại hội biểu quyết thông qua các tờ trình.	Chủ tọa
10	16h45 – 17h05	Bầu cử và công bố kết quả bầu cử	BTC
11	17h05 – 11h15	Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký
12	17h15 – 17h20	Thông qua Nghị Quyết Đại hội	Thư ký
13	17h20 – 17h30	Phát biểu bế mạc đại hội	Chủ tọa

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

EMBAN TỔ CHỨC

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
AN PHA**

TRẦN MINH LOAN



MỤC LỤC TÀI LIỆU

Phần I: Qui chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Phần II: Báo cáo kết quả SXKD & Quản trị công ty năm 2019 của Chủ tịch, kiêm TGD.

Phần III: Các tờ trình tại đại hội:

1. Tờ trình thông qua Báo cáo của Chủ tịch, kiêm TGD về tình hình kết quả SXKD & Quản trị công ty 2019. Mục tiêu định hướng phát triển công ty 2020-2021.
2. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính 2019 hợp nhất đã kiểm toán.
3. Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2020;
4. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch cổ tức năm 2020;
5. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020;
6. Tờ trình thù lao hoạt động năm 2020 cho TV HĐQT;
7. Tờ trình sửa đổi điều lệ;
8. Tờ trình miễn nhiệm tư cách TV HĐQT, bầu thay thế;
9. Tờ trình thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức vụ TGD.

Phần IV: Qui chế bầu cử TVHĐQT & Hồ sơ ứng viên

PHẦN I

QUI CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I. Mục tiêu:

Tạo điều kiện cho công tác tổ chức đại hội được tiến hành thành công theo đúng qui định. Đảm bảo nguyên tắc công khai minh bạch, công bằng.

II. Ủy quyền tham dự đại hội

Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của đại hội trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với qui định của luật doanh nghiệp. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ 3.

Việc cử người đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo qui định sau:

Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải có đầy đủ chữ ký của người ủy quyền và người được ủy quyền. Cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải có đầy đủ chữ ký của bên ủy quyền, bên nhận ủy quyền và phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân / tổ chức đó. Văn bản ủy quyền phải được gửi tới ban tổ chức đại hội trước 16h ngày 04/06/2020.

III. Trật tự đại hội:

Cổ đông vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức qui định, tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp bố trí của Ban tổ chức.

Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Điện thoại di động để ở chế độ rung, tắt chuông. Không hút thuốc lá trong khu vực hội trường họp.

IV. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại đại hội:

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông dự họp bằng phiếu biểu quyết. Mỗi cổ đông được cấp 1 phiếu biểu quyết trong đó ghi: họ tên, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện ủy quyền. Phiếu biểu quyết được đóng dấu treo của công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha và được phát cho cổ đông ngay khi làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Cách thức biểu quyết:

Để công tác kiểm phiếu được thuận lợi, cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách giơ phiếu. Ý kiến tán thành sẽ được giơ trước, tiếp đến không tán thành và cuối cùng là không ý kiến.

3. Kiểm phiếu biểu quyết:

Việc kiểm phiếu được tiến hành theo hình thức cuộn chiếu, kiểm phiếu trực tiếp ngay sau từng vấn đề được xin ý kiến và công bố trên màn hình slide để quý vị cổ đông tiện theo dõi.

4. Thông qua quyết định của đại hội đồng cổ đông:

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập và giải thể công ty, giao dịch bán tài sản công ty hoặc chi nhánh công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản công ty và các chi nhánh của công ty theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán trong kỳ gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội tán thành.

Các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội tán thành.

V. Phát biểu ý kiến tại đại hội:

1. Mục tiêu:

Để góp phần cho đại hội diễn ra trật tự văn minh, cổ đông tham dự đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận thì đăng ký nội dung phát biểu cho ban tổ chức.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp để cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

VI. Trách nhiệm của đoàn chủ tịch:

Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ, qui chế đã được đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Hướng dẫn đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong chương trình đại hội và các vấn đề liên quan trong suốt quá trình đại hội.

Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình đại hội.

VII. Trách nhiệm của thư ký:

Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của đại hội.

Soạn thảo biên bản họp đại hội và Nghị Quyết về các vấn đề đã được thông qua tại đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, ngày 05/06/2020.

PHẦN II

BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động kinh doanh.

a) Sản lượng LPG tiêu thụ trong năm 2019.

Bảng 3

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019			Thực hiện 2018	TH2019 so 2018	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH			
A		1	2	3=2/1	4	5=2/4	
1	Chỉ tiêu bán gas bình dân dụng	Tấn	112.000	117.849	105%	105.387	112%
	Chỉ tiêu bán gas Công nghiệp		10.000	10.837	108%	11.186	97%
2	Chỉ tiêu bán gas bồn thương mại	Tấn	29.000	26.868	93%	26.842	100%
3	Tổng sản lượng bán	Tấn	151.000	155.554	103%	143.415	108%
4	Tỷ lệ gas dân dụng / tổng S.lượng	%	74,2%	75,8%		73,5%	
	Tỷ lệ gas Công nghiệp/tổng S.lượng	%	6,6%	7,0%		7,8%	
5	Tỷ lệ gas bồn thương mại/ tổng S.lượng	%	19,2%	17,3%		18,7%	
			100%	100%		100%	

b) Phân tích các chỉ tiêu.

So với chỉ tiêu kế hoạch tổng sản lượng vượt 3% tương đương 4.554 tấn, trong đó gas bình dân dụng vượt 5% tương đương 5.849 tấn. Gas Công nghiệp tăng 8% tương đương 837 tấn.

So với cùng kỳ 2018 tổng sản lượng vượt 8% tương đương 12.139 tấn, trong đó gas bình dân dụng vượt 12% tương đương 12.462 tấn. gas Công nghiệp giảm 3% tương đương giảm 799 tấn.

Tốc độ tăng trưởng sản lượng so với năm 2018 là 12% và vượt kế hoạch năm ở mức 5% là kết quả phản ánh đúng thực tế thị trường gas Việt Nam trong năm qua và nỗ lực quản lý, điều hành công ty tốt của ban lãnh đạo.

Với cơ sở vật chất hiện có, năng lực Cán bộ quản lý, điều kiện tài chính vững chắc ổn định và nhu cầu tiêu dùng gas trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiêu dùng hiện nay thì kết quả trên chưa thỏa mãn mục tiêu của Tập đoàn và cũng chính điều đó là cơ sở cho Công ty điều chỉnh lại một số chính sách cần thiết cho một kế hoạch tăng trưởng sản lượng mạnh mẽ trong năm 2020, đặc biệt là lĩnh vực LPG Công nghiệp.

2. Tình hình tài chính. (Số liệu trên báo cáo tài chính hợp nhất) đơn vị tiền tệ: VND

a) Tổng quát về tài sản, doanh thu và kết quả kinh doanh năm 2019

Bảng 6

Chỉ tiêu	Đơn Vị tính	Thực hiện		Tăng Trưởng
		2018	2019	
A	B	1	2	3=2/1
1 Tổng tài sản	Triệu	1.571.175,18	1.627.005,14	104%
2 Doanh thu thuần	Triệu	2.641.932,00	2.558.352,00	97%
3 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu	57.913,00	41.242,00	71%
4 Lợi nhuận khác	Triệu	9.706,00	19.772,00	204%
5 Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu	67.619,00	61.014,00	90%
6 Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu	12.586,09	20.968,20	167%
7 Lợi nhuận sau thuế	Triệu	55.032,91	40.045,80	73%
8 Cổ tức		Chia 500 đ/cp	Chia 600 đ /cp	

b). Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Bảng 7

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện		Ghi chú
		2018	2019	
A	B	1	2	3
1 Về khả năng thanh toán				
* Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,664	0,641	
* Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,568	0,441	
2 Về cơ cấu vốn				
* Nợ trên tổng tài sản	Lần	0,694	0,696	
* Nợ trên vốn chủ sở hữu	Lần	2,264	2,285	
3 Về năng lực hoạt động				
* Doanh thu thuần trên tổng tài sản	Lần	1,682	1,572	
4 Khả năng sinh lời				
* Hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	Lần	0,021	0,016	
* Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	Lần	0,147	0,107	
* Hệ số lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	Lần	0,035	0,025	

3. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh 2019.

a) Đánh giá về sản lượng bán, thị phần và thị trường.

Bảng 3

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019			Thực hiện 2018	Tăng trưởng
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH		
A		1	2	3=2/1	4	5=2/4
1 Chi tiêu bán gas bình dân dụng	Tấn	112.000	117.849	105%	105.387	112%
Chi tiêu bán gas Công nghiệp		10.000	10.837	108%	11.186	97%
2 Chi tiêu bán gas bồn thương mại	Tấn	29.000	26.868	93%	26.842	100%
3 Tổng sản lượng bán	Tấn	151.000	155.554	103%	143.415	108%
4 Tỷ lệ gas dân dụng / tổng S.lượng	%	74,2%	75,8%		73,5%	
Tỷ lệ gas Công nghiệp/tổng S.lượng	%	6,6%	7,0%		7,8%	
5 Tỷ lệ gas bồn thương mại/ tổng S.lượng	%	19,2%	17,3%		18,7%	
		100%	100%		100%	

Tổng sản lượng LPG tiêu thụ trong năm tăng 3 % so kế hoạch và tăng trưởng 8% so cùng kỳ năm 2018, trong đó cơ cấu sản phẩm giữa khu vực dân dụng – công nghiệp và thương mại có sự dịch chuyển chủ động qua khu vực dân dụng (đã tăng trên 2%) so năm 2018 và giảm ở lĩnh vực bán thương mại.

b) Về mặt doanh thu và lợi nhuận.(đơn vị tiền tệ: Vietnam Đồng)

Kết quả kinh doanh 2019:

Bảng 10

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện		Tăng giảm so 2018		
		Năm 2019	Năm 2018	Số tuyệt đối	%	
A	B	C	1	2	3=1-2	4=1/2
1 Sản lượng LPG bán	Tấn		155.554	143.415	12.139	108%
2 Doanh thu thuần	triệu		2.558.352	2.641.932	-83.580	97%
3 Giá vốn hàng bán	triệu		2.037.430	2.141.536	-104.106	95%
4 Lãi gộp	(4=2-3)	triệu	520.922	500.396	20.526	104%
5 Tổng chi phí bán hàng	triệu		338.591	332.759	5.832	102%
6 Tổng chi phí quản lý	triệu		111.137	78.266	32.871	142%
7 Lãi lỗ sau chi phí	(7=4-5-6)	triệu	71.194	89.371	-18.177	80%
8 Thu nhập từ tiền ký quỹ vó, khác	triệu		19.772	9.706	10.066	204%
9 Lãi lỗ kinh doanh LPG	(9=7+8)	triệu	90.966	99.077	-8.111	92%
10 Doanh thu hoạt động tài chính	triệu		2.142	6.296	-4.154	34%
11 Chi phí tài chính	triệu		35.758	41.040	-5.282	87%
12 Lãi/ lỗ từ hoạt động tài chính	(12=10-11)	triệu	(33.616)	(34.744)	1.128	97%
13 Thu nhập từ trong C.ty liên kết	triệu		3.664	3.286	378	112%
14 Tổng thu nhập trước thuế	(14=9+12+13)	triệu	61.014	67.619	-6.605	90%
15 Thuế thu nhập	triệu		20.968	12.586	8.382	167%
16 Lợi nhuận sau thuế	triệu		40.046	55.033	-14.987	73%

Tổng sản lượng bán năm 2019 tăng 12.130 tấn tương đương 8% so năm 2018 là kết quả tương đối tốt đối với Tập đoàn Anpha so với đơn vị cùng ngành, là kết quả đạt được từ sự thay đổi về cách thức, chính sách bán hàng, chính sách nhân viên...điều này là chỉ dấu cho việc tăng trưởng sản lượng một cách ổn định bền vững trong những năm 2020 – 2025.

Tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu năm 2019 là 20% so với 19% của 2018, 1% thay đổi theo chiều tăng này có ý nghĩa rất quan trọng đối với Anpha Petrol đặc biệt là khu vực phía Bắc những năm 2018 về trước giá bán rất thấp so với giá thành bởi yếu tố cạnh tranh (không lành mạnh) tại khu vực này đã làm giảm thiểu rất lớn tới kết quả kinh doanh của Tập đoàn. Nay đã thay đổi và sự thay đổi phần lớn do tác động bởi chính nỗ lực của Công ty cùng sự hợp tác của đơn vị bạn.

Yếu tố chí phí trong kinh doanh:

- i. Phân tích trên phương diện tổng chi phí kinh doanh thì năm 2019 tăng gần 39 tỷ Đồng so với 2018, chủ yếu là chi phí bán hàng tăng gần 25 tỷ (tăng tương ứng phần sản lượng tăng), lợi thế thương mại tăng gần 10 tỷ, ngoài ra chi phí khấu hao tài sản cố định khoảng 4 tỷ.
- ii. Tổng chi phí kinh doanh trên đơn vị phẩm bán năm 2019 là 2.891.132 đ/ tức là tương đương năm 2018 là 2.865.978đ/tấn.
- iii. Chi phí lãi vay năm 2019 giảm khoảng 5,2 tỷ so năm 2018
Nhìn tổng thể chi phí kinh doanh không có bất thường tác động xấu tới lợi nhuận trước thuế trong kỳ, lợi thế thương mại (tăng 10 tỷ đồng) là nguyên nhân dẫn tới lãi trước thuế năm 2019 thấp hơn 2018 khoảng 4 tỷ.

Lãi sau thuế thu nhập:

- i. So với năm 2018 lãi sau thuế giảm 14,9 tỷ, ngoài những khoản thu nhập làm tăng lợi nhuận, khoản giảm bởi những nguyên nhân sau.
- ii. Chi phí thuế thu nhập năm 2019 tăng 8,3 tỷ so 2018 cũng là một trong những nguyên nhân làm giảm thu nhập sau thuế so 2018.
- iii. Chi phí lợi thế thương mại tăng gần 10 tỷ đồng là một trong những nguyên nhân chính kéo giảm lợi nhuận sau thuế của năm 2019.

Về lưu chuyển tiền tệ.

So với cùng kỳ năm 2018 báo cáo luân chuyển tiền tệ năm nay cho kết quả tốt hơn rất nhiều, dòng ngân lưu thuần tại mảng hoạt động kinh doanh dương 196 tỷ, năm 2018 âm 52 tỷ đây là kết quả từ các biện pháp quản trị tài chính, kinh doanh hiệu quả.

Luân chuyển tiền tệ thuần mảng hoạt động đầu tư cũng vậy dương 266 tỷ, năm 2018 âm 25 tỷ.

Luân chuyển hoạt động tài chính; trong kỳ công ty đã trả nợ các khoản vay nhiều hơn khoản đi vay nên dòng ngân lưu thuần âm 485 tỷ so năm 2018 dương 72 tỷ.

4. Kế hoạch năm 2020.

A. Về công tác tổ chức, mục tiêu và chính sách năm 2020

- ✧ Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn và tăng cường công tác quản trị và kiểm soát nội bộ.
- ✧ Tiếp tục thực hiện chính sách tiết kiệm và tiết giảm chi phí hoạt động.
- ✧ Hoàn thiện chính sách tiền lương nhằm thu hút, tuyển dụng được bộ máy nhân sự giỏi, kích thích sự lao động hăng say và gắn kết lâu dài của người lao động với Công ty, nâng cao năng suất lao động.
- ✧ Tập trung xây dựng chính sách kinh doanh, chính sách bán hàng, phát triển đa dạng kênh phân phối nhằm mục tiêu tăng sản lượng LPG.
- ✧ Củng cố hệ thống phân phối gas bình để giữ và tăng sản lượng.

- ❖ Kinh doanh LPG đầu vào và bán LPG bồn. Chủ động nguồn LPG để giảm chi phí lãi vay mua LPG và chi phí bảo lãnh mua LPG.
- ❖ Tiếp tục xây dựng hệ thống bán lẻ gas bình trực tiếp.
- ❖ Kinh doanh gas công nghiệp và vận tải LPG.

B. Chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2020

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020			Thực hiện 2019	Tăng trưởng
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH		
A		1	2	3=2/1	4	5=1/4
1. Chỉ tiêu bán Gas dân dụng & công nghiệp	Tấn	121.000		-	128.686	-6%
2. Chỉ tiêu bán gas thương mại	Tấn	42.000		-	26.868	56%
3. Tổng sản lượng bán	Tấn	163.000		-	155.554	5%
4. Tỷ lệ gas dân dụng & công nghiệp/Tổng SL	%	74%			83%	
5. Tỷ lệ gas bồn thương mại/Tổng SL	%	26%			17%	
		100%			100%	
6. Doanh thu thuần	Tỉ vnd	2.900			2.558	13%
7. Lợi nhuận sau thuế	Tỉ vnd	50			40	25%

5. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty.

- a. Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Sản lượng khu vực bán lẻ (kênh khách sạn nhà hàng) bị giảm bởi những nguyên nhân khách quan, công ty phải điều chỉnh chính sách bán hàng để nâng sản lượng kênh bán sỉ thông qua Tổng đại lý để bù sản lượng sụt giảm.
- b. Kết quả sản xuất kinh doanh, về lợi nhuận tuy không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, nhưng năm 2019, ban lãnh đạo công ty quyết liệt đề ra các biện pháp, chính sách kinh doanh phù hợp thực tế để duy trì và ổn định sản lượng.
- c. Về quản trị Công ty: Tiếp tục kiện toàn cơ cấu bộ máy tổ chức hợp lý nhằm tăng năng suất lao động. Công tác quản lý chất lượng được chú trọng thông qua việc chỉ đạo rà soát, đánh giá việc thực hiện ISO, xây dựng và cập nhật lại các quy trình quản lý tại tất cả các đơn vị trực thuộc. Công tác quản lý an toàn cháy nổ và quản lý vận hành kỹ thuật máy móc thiết bị được củng cố. Công tác kiểm soát nội bộ được tăng cường, các hoạt động SXKD của công ty được kiểm tra kiểm soát nhằm ngăn chặn và hạn chế những sai sót thất thoát, góp phần tiết giảm chi phí hoạt động. Tuy vậy khả năng tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu suất sử dụng của máy móc thiết bị và phương tiện vận tải vẫn còn lớn. Bên cạnh đó, ban lãnh đạo đã củng cố các cơ sở và xây dựng được đề án phát triển công ty trong giai đoạn sắp tới với các mục tiêu cho 3-5 năm sau và tầm nhìn đến 2030.

6. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc.

- a. Hội đồng quản trị đánh giá cao khả năng tổ chức điều hành của Ban Tổng Giám Đốc trong công tác thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019. Công tác quản lý đầu vào, quản lý hàng tồn kho đã đạt được kết quả tích cực, hạn chế tối thiểu được thiệt hại do giảm giá hàng tồn kho trong năm 2019. Chỉ đạo xây dựng được chiến lược bán hàng phù hợp với điều kiện công ty. Tuy nhiên việc xây dựng chính sách bán hàng còn chưa theo sát phù hợp với biến động thị trường dẫn tới hiệu quả của chính sách mang lại chưa cao.

- b. Ban Giám đốc đã ổn định, củng cố được công ty, vạch ra được những giải pháp, xây dựng được phương án để phát triển công ty trong trung hạn và dài hạn. Ban Giám đốc phải tập trung hơn nữa vào việc xây dựng củng cố nhân sự nhằm nâng cao năng lực quản trị, tăng năng suất lao động, giảm chi phí và đủ sức để thực hiện các dự án chiến lược của công ty đã và đang thực hiện.

7. Các kế hoạch và định hướng của HĐQT.

- a. Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, điều chỉnh mô hình quản lý cho phù hợp yêu cầu thực tế nhằm nâng cao hiệu suất quản lý, quản trị công ty.
- b. Tiếp tục củng cố và xây dựng hệ thống phân phối để giữ và tăng sản lượng Gas bình bán tới hộ dân.
- c. Chấn chỉnh khâu quản lý hàng tồn kho tại các terminal, trạm chiết, cửa hàng bán lẻ _ tổ chức khai thác nguồn LPG đầu vào phải đảm bảo chủ động nguồn hàng, giảm chi phí vốn.
- d. Xác định khách hàng Công nghiệp là một trong những mục tiêu chính nên cần có sự quan tâm về nhân lực, nguồn lực để giữ và phát triển hơn nữa.

PHẦN III
NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Số: 01/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua báo cáo của Chủ tịch kiêm TGD về tình hình SXKD & Quản trị công ty 2019, Mục tiêu kế hoạch công ty 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần tập đoàn dầu khí An Pha sửa đổi lần 10, ngày 12/04/2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua: “Báo cáo của Chủ tịch, kiêm TGD về tình hình KQ SXKD & Quản trị công ty 2019, mục tiêu định hướng phát triển công ty năm 2020”.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH LOAN

Số: 02/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 2019)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần tập đoàn dầu khí An Pha sửa đổi lần 10, ngày 12/04/2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua: “Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019” được trình bày tại phần phụ lục Báo cáo thường niên 2019 (kèm theo tài liệu đại hội).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH LOAN

Số: 03/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Kế hoạch kinh doanh 2020).

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 và dự kiến diễn biến tình hình kinh tế, xã hội Việt Nam năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Chỉ tiêu sản lượng LPG dân dụng (Gas bình)	Tấn	128.686	121.000
2	Chỉ tiêu sản lượng LPG bán buôn (Gas bồn)	Tấn	26.868	42.000
	Tổng cộng	Tấn	155.554	163.000
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2558	2.900
4	EBITDA	Tỷ đồng	189	175
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	61	63
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	40	50

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH LOAN

Số: 04/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận 2019 & Kế hoạch cổ tức năm 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần tập đoàn dầu khí An Pha sửa đổi lần 10, ngày 12/04/2019.
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch cổ tức năm 2020 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận 2019:

Diễn giải	Số tiền
1. Lợi sau thuế đạt được năm 2019:	40.045.799.500 VNĐ.
2. Lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2019:	101.339.245.457 VNĐ
3. Chia cổ tức 2019: 500 VNĐ/cổ phiếu	18.669.964.500 VNĐ
4. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau:	82.669.280.957 VNĐ.

II. Kế hoạch cổ tức 2020:

Diễn giải	Số tiền
1. Tổng số cổ phiếu lưu hành:	37.339.929 cp
2. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	373.399.290.000 VNĐ
3. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020:	50.000.000.000 VNĐ
4. Chia cổ tức 2020: \geq Mức 2019	-

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!



Số: 05/TT- HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13, ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha sửa đổi lần 10, ngày 12/04/2019;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho TGD ký hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty kiểm toán có tên sau đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020:

1. Công ty Hợp Danh Kiểm Toán Việt Nam (CPA VIỆT NAM);
2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C (A&C).
3. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.

Trân trọng kính trình!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH LOAN

Số: 06/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Phê duyệt mức thù lao TV HĐQT năm 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần tập đoàn dầu khí An Pha sửa đổi lần 10, ngày 12/04/2019.
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty,

Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua mức thù lao TV HĐQT năm 2020, như sau.

- Thù lao thành viên HĐQT: 6.000.000 VNĐ/tháng.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH LOAN

Số: 07/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi điều lệ công ty lần thứ 11)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ ANPHA

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần tập đoàn dầu khí An Pha sửa đổi lần 10, ngày 12/04/2019;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, chấp thuận thông qua việc sửa đổi một số nội dung điều lệ cụ thể được đính kèm theo tờ trình sau đây: (Các nội dung sửa đổi bổ sung đính kèm tờ trình sau đây).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
AN PHA
TRẦN MINH LOAN



CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY ASP

(Đính kèm Tờ trình số 07/TT-ASP ngày 25/05/2020)

Stt	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
1	<p>Bổ sung các định nghĩa tại Điều 1</p> <p>a. “<i>Công ty con</i>” là bất kỳ công ty nào mà Công ty cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành; hoặc có quyền trực tiếp, gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc toàn bộ thành viên HĐQT, Tổng giám đốc/ giám đốc; hoặc có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty đó, quyền trực tiếp, gián tiếp quyết định chiến lược, kế hoạch kinh doanh của Công ty đó (được hiểu là nắm quyền chi phối).</p> <p>b. “<i>Công ty thành viên</i>” là các công ty do Công ty cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha hoặc Công ty con sở hữu 100% vốn điều lệ, hoặc có cổ phần, vốn góp chi phối hoặc nắm quyền chi phối</p> <p>c. “<i>Công ty liên kết</i>” là các công ty có vốn góp dưới mức chi phối của Công ty cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha (gọi tắt là ASP), Công ty con hoặc không có cổ phần, vốn góp của ASP nhưng tự nguyện trở thành thành viên liên kết trên cơ sở quan hệ gắn bó về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với ASP.</p> <p>d. “<i>Tập đoàn Anpha Petrol</i>” là nhóm các công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, được gắn bó chặt chẽ và lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, bao gồm: Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha, công ty con, công ty thành viên, công ty liên kết.</p>	
2	<p>Bổ sung Điều 3 Điều lệ</p> <p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc</p> <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ này.</p>	Cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.
3	<p>Bổ sung ý về ngành nghề tại Điều 4</p> <p>– Các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm và phù hợp với định hướng, điều phối của Công ty.</p>	Nhằm mục đích khi công ty mở rộng phát triển thì có thể bổ sung các ngành nghề phù hợp mà không cần sửa Điều lệ.
4	<p>Bổ sung Điều 5</p> <p>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép.</p>	Cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.
5	Sửa đổi Khoản 1 Điều 6	Hiệu chỉnh vốn



	<p>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 373.399.330.000 đồng (<i>Ba trăm bảy mươi ba tỉ ba trăm chín mươi chín triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng</i>).</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 37.339.933 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p>điều lệ từ 373.399.290.000 thành 373.399.330.000 cho phù hợp với Giấy phép đăng ký kinh doanh.</p>
6	<p>Sửa đổi Điều 17 [Điều 16 Điều lệ cũ]</p> <p>Điều 17. Thay đổi các quyền</p> <p>Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% [Điều lệ cũ là 75%] quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p>	<p>Cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.</p>
7	<p>Bổ sung thêm hình thức phiếu lấy ý kiến là gửi fax hoặc thư điện tử</p> <p>5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:</p> <p>a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	<p>Cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.</p>
8	<p>Về thù lao của HĐQT được đưa thành Điều khoản riêng (Điều 28)</p>	<p>Cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.</p>
9	<p>Điều chỉnh khoản 8 Điều 30 (khoản 8 Điều 27 Điều lệ cũ) về thời gian tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị từ 15 ngày xuống 7 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất theo quy định Luật Doanh nghiệp.</p> <p>“Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.”</p>	<p>Cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.</p>
10	<p>Điều chỉnh nội dung Điều 30 (Điều 27 Điều lệ cũ) - điều khoản về cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật doanh nghiệp và điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng.</p>	
11	<p>Điều chỉnh khoản 2 Điều 35 (khoản 2 Điều 30 Điều lệ cũ) về nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc từ 03 năm thành 05 năm.</p> <p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>1. ...</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.</p>	<p>Cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.</p>
12	<p>Sửa đổi, bổ sung các điều khoản Điều 36, 37, 38 về Ban kiểm toán nội bộ thay</p>	<p>Cho phù hợp</p>

<p>cho Điều 33 Điều lệ cũ:</p> <p>Điều 36. Tiêu chuẩn thành viên ban kiểm toán nội bộ.</p> <ol style="list-style-type: none"> Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Chưa bị kỷ luật ở mức cảnh cáo trở lên do sai phạm trong quản lý kinh tế, tài chính, kế toán hoặc không đang trong thời gian bị thi hành án kỷ luật. Tiêu chuẩn cụ thể của thành viên Ban kiểm toán nội bộ được quy định cụ thể tại Quy chế kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành. <p>Điều 37. Cơ cấu, thành phần của Ban kiểm toán nội bộ</p> <ol style="list-style-type: none"> Cơ cấu thành phần của Ban kiểm toán nội bộ sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và được quy định tại Quy chế kiểm toán nội bộ. Các thành viên Ban kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và có thể được bổ nhiệm lại không hạn chế. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một người làm trưởng Ban kiểm toán nội bộ trong số các thành viên của Ban kiểm toán nội bộ. Quy chế kiểm toán nội bộ sẽ được HĐQT ban hành. Thành viên Ban kiểm toán nội bộ bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> – Không còn đủ tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm toán nội bộ hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Ban kiểm toán nội bộ; – Có đơn từ chức và được Hội đồng quản trị chấp thuận; – Theo quyết định của Hội đồng quản trị. <p>Điều 38. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm toán nội bộ</p> <ol style="list-style-type: none"> Nhiệm vụ <ul style="list-style-type: none"> – Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình HĐQT phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt. – Thực hiện các chính sách, quy trình và thủ tục kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng và hiệu quả. – Kiểm toán đột xuất và tư vấn theo yêu cầu của HĐQT. – Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. – Lập báo cáo kiểm toán nội bộ, kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm cho HĐQT. – Các trách nhiệm khác theo quy định pháp luật và Quy chế kiểm toán nội bộ. Quyền hạn <ul style="list-style-type: none"> – Được nhận tài liệu, văn bản, biên bản họp của HĐQT và các bộ phận chức năng khác có liên quan đến công việc của kiểm toán nội bộ. – Được tham dự các cuộc họp nội bộ theo quy định của pháp luật, quy chế kiểm toán nội bộ. – Được giám sát, đánh giá và theo dõi các hoạt động sửa chữa, khắc phục, hoàn thiện của lãnh đạo các đơn vị, bộ phận đối với các vấn đề mà kiểm toán nội bộ đã ghi nhận và có khuyến nghị. – Các quyền hạn được quy định cụ thể tại Quy chế kiểm toán nội bộ. 	<p>với quy định pháp luật và điều lệ mẫu.</p>
---	---



13	<p>Điều 51. Chế độ lưu trữ tài liệu và con dấu</p> <p>1. Công ty phải lưu giữ các tài liệu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Điều lệ công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; quy chế quản lý nội bộ của công ty; sổ đăng ký cổ đông; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký chất lượng sản phẩm; các giấy phép và giấy chứng nhận khác; Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của công ty; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; các quyết định của doanh nghiệp; Báo cáo của Ban kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập; Sổ kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm; Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật. <p>2. Công ty phải lưu giữ các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này tại trụ sở chính hoặc nơi khác theo quyết định của Hội đồng quản trị; thời hạn lưu giữ thực hiện theo quy định của pháp luật</p> <p>3. Con dấu</p>	Cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tế hoạt động, lưu trữ.
	<ol style="list-style-type: none"> Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty. Hội đồng quản trị/ Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành và theo quy chế quản lý sử dụng con dấu của Công ty. Con dấu được lưu giữ tại trụ sở chính hoặc nơi khác theo quyết định của Hội đồng quản trị. 	
14	<p>Điều 57. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm 21 chương 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 05 tháng 06 năm 2020 tại trụ sở Công ty và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này có giá trị thay đổi cho bản Điều lệ đã ban hành trước đây cùng các bản phụ lục, sửa đổi bổ sung (nếu có).</p> <p>2. Điều lệ được lập thành năm (05) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <ol style="list-style-type: none"> Một (01) bản nộp tại Sở kế hoạch và đầu tư nơi đăng ký kinh doanh; Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Không hạn chế bởi quy định này, Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc hoặc người được Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc ủy quyền, phân cấp có quyền cấp sao y bản chính, trích lục một phần từ bản chính Điều lệ để cung cấp cho cổ đông, đối tác, cơ quan có thẩm quyền và các bên liên quan của công ty</p>	Cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tế hoạt động, lưu trữ.

Bản dự thảo Điều lệ hoàn thiện được đính kèm Tờ trình này.

Số: 08/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm TV HĐQT, bầu thay thế TV HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha sửa đổi lần thứ 10, ngày 12/04/2019.
- Căn cứ đơn từ nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021 của Ông Nguyễn Hồng Hiệp, và đề cử ứng viên thay thế của HĐQT đương nhiệm;

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua việc miễn nhiệm tư cách TV HĐQT (nhiệm kỳ 2017-2021) và bầu bổ sung TV thay thế như sau:

Thành viên miễn nhiệm	Ông Nguyễn Hồng Hiệp	Quốc tịch: Việt Nam
Thành viên đề cử bầu thay thế	Ông Takehiko Kawamoto	Quốc tịch: Nhật Bản

Sơ yếu lý lịch của ứng viên: Được đính kèm tờ trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
AN PHA
QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH
TRẦN MINH LOAN

Số: 09/TT-HĐQT/ASP/2020

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ TGD)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần tập đoàn dầu khí An Pha sửa đổi lần 10 ngày 12/04/2019.
- Căn cứ Nghị Định 71/2017/NĐ-CP, ngày 06/06/2017 của Chính phủ quy định về quản trị công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận thông qua việc: Ông Trần Minh Loan - Chủ tịch HĐQT, tiếp tục kiêm chức vụ Tổng Giám Đốc công ty đến tháng 08/2020.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH LOAN

PHẦN IV

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Chủ tọa đoàn tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử này với những việc cụ thể là :

- Trình giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử (nếu có) các ứng viên tham gia HĐQT để đại hội tiến hành bầu;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu, giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có).

II. Nội dung bầu cử:

- Bầu cử thành viên thay thế thành viên xin từ nhiệm;
- Nhiệm kỳ : 2017-2021;
- Số lượng ứng viên tham gia bầu thay thế TV HĐQT: 01 ứng viên.

III. Quyền đề cử, ứng cử tham gia HĐQT của cổ đông:

- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trong trường hợp các cổ đông không giới thiệu đủ số ứng viên, HĐQT đương nhiệm giới thiệu đề cử bổ sung cho đủ.
- Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 1 và 2 ,điều IV dưới đây.

IV. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Hội Đồng Quản Trị:

1. Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.

- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty (theo khoản a,b mục 1, điều 110, Luật doanh nghiệp).
- Ứng viên tham gia HĐQT công ty niêm yết không được đồng thời là thành viên HĐQT của trên 5 công ty khác (theo mục 3, điều 10, Quy chế quản trị công ty niêm yết)

2. Những người không được làm thành viên HĐQT:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Đúng luật, đúng điều lệ và bỏ phiếu kín.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử.
- Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VI. Phương thức bầu cử :

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có quyền biểu quyết có tổng số phiếu bầu bằng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một thẻ bầu cử HĐQT. Các cổ đông điền số phiếu bầu cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số phiếu bầu của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông có. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Tổ bầu cử để xin cấp lại thẻ bầu cử mới và phải nộp lại thẻ cũ.
- Thẻ bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Thẻ bầu hợp lệ : là thẻ bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào thẻ bầu.

+ Thẻ bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho thẻ bầu.

+ Tổng số phiếu bầu cho các thành viên tín nhiệm lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết.

- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện Ban kiểm toán nội bộ đương nhiệm.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Thẻ bầu cử sau khi kiểm sẽ được mở ra theo yêu cầu của Đại hội cổ đông của Công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử :

- Thành viên trúng cử đạt tỷ lệ % số phiếu bầu cao nhất từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng thành viên cần bầu.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

- Bản sao y chứng thực CMND/hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn đăng ký ứng cử viên HĐQT (theo mẫu).
- Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký ứng viên: Nhận bằng Fax trước 16h30 ngày 04/06/2020. Bản gốc phải được gửi bằng thư bảo đảm về trụ sở công ty.

Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký ứng cử viên của Quý vị cổ đông, Ban tổ chức sẽ tiến hành đối chiếu với các điều kiện qui định theo qui chế và lập danh sách các ứng viên đủ tiêu chuẩn để đại hội tiến hành bầu cử. Các hồ sơ ứng viên được gửi tới Ban tổ chức sau thời hạn nêu trên sẽ được coi là không hợp lệ.

IX. Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN MINH LOAN

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----000-----

Tp. Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2020



ĐƠN XIN TỪ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu Khí An Pha

Tôi tên là: Nguyễn Hồng Hiệp, hiện là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha, nhiệm kỳ 2017-2021.

Nay tôi làm đơn này đề nghị được từ nhiệm tham gia Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha để tập trung cho công việc cá nhân. Đề nghị HĐQT hoàn tất các thủ tục theo qui định.

Trân trọng!

Người làm đơn

(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, NHIỆM KỲ 2017-2021

Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CTY CP TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

- Căn cứ điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu Khí An Pha sửa đổi lần 10, ngày 12/04/2019,

- Căn cứ biên bản họp HĐQT số: 04/HĐQT-ASP/2020, ngày 25/05/2020 về việc giới thiệu ứng cử viên tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021 bổ sung thay thế cho thành viên HĐQT Ông Nguyễn Hồng Hiệp xin từ nhiệm trước thời hạn, nay Hội đồng quản trị công ty đề cử ông/bà có tên sau đây để đại hội đồng cổ đông bầu tham gia thành viên HĐQT:

1. Ông Takehiko Kawamoto

- Sinh năm 1964 – Quốc tịch: Nhật Bản
- CMND/Hộ chiếu số: TR3733722; ngày cấp: 10/03/2015 Nơi cấp: Bộ ngoại giao Nhật Bản
- Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Kỹ thuật
- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (*Bằng chữ*: cổ phần). Tương ứng tỉ lệ sở hữu: 0 % tổng số cổ phần của công ty.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội cổ đông đăng ký để Ông Takehiko Kawamoto tham gia ứng cử vào: (đánh dấu vào lựa chọn bên dưới)

Hội đồng Quản trị, nhiệm kỳ 2017-2021,

Sẽ được bầu cử trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 05/06/2020.

Lý lịch trích ngang của các ứng cử viên vui lòng xem file được đính kèm giấy đề cử này.

Trân trọng cảm ơn!

Tp.HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
AN PHA
TRẦN MINH LOAN





saisan CO.,LTD.

1-11-5, SAKURAGI-CHO, OMIYA-KU, SAITAMA-CITY, SAITAMA-PREF, 330-0854, JAPAN
PHONE: +81-48-641-8211 FAX:+81-48-645-2325 <http://www.saisan.net/>



Director Curriculum Vitae



Address : 665-5 Kamiko-cho, Omiya-ward, Saitama city,
Saitama prefecture, Japan
Name (Given and family) : Takehiko Kawamoto
Date of birth and age : September 20th, 1964 55 years old

Professional Experience

Job and Title	Assumption of office	Association
Chairman	June, 2020	Saitama L. P. Gas Sales Association
Director (part-time)	July, 2014	The High Pressure Gas Safety Institute of Japan
Chairman	June, 2012	Japan Liquefied Petroleum Gas Council
Director (Executive officer)	April, 2012	Japan L. P. Gas Sales Association
Vice Chairman	June, 2009	Japan Liquefied Petroleum Gas Council



